TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH QUẢNG NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Bản án số: **259**/2017/HSPT
Ngày: 27/11/2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG NAM

- ***Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông **Trần Thế Cẩm**
Các Thẩm phán: Ông **Bùi Xuân Liêm**
Bà **Cao Thị Huyền**
- ***Thư ký phiên tòa***: Bà **Trần Thị Mỹ Trinh -** Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam tham gia phiên tòa***: Ông **Nguyễn Quyết Thắng**, Kiểm sát viên.

Hôm nay, ngày 27 tháng 11 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Quảng Nam xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số **203/**2017/HSPT ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo Dương Hiển Đ và đồng phạm. Do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số **47**/2017/HSST ngày 18 tháng 8 năm 2017 của Tòa án nhân dân thị xã Đ tỉnh Quảng Nam.

Các bị cáo có kháng cáo:

1. Dương Hiển Đ (*tên gọi khác: **Đ***)**,** sinh năm 1995; trú tại: thôn C, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: không; con ông Dương Hiển B và bà Nguyễn Thị T; tiền án: không; tiền sự: Ngày 20/7/2013, Ủy ban nhân dân tỉnh Quảng Nam quyết định đưa vào cơ sở giáo dục trong thời hạn 18 tháng tại cơ sở giáo dục H, C, tỉnh Quảng Trị. Ngày 16/3/2015 chấp hành xong về lại địa phương.

Nhân thân: Ngày 08/5/2013 bị Công an xã Đ, thị xã Đ ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng và ngày 09/5/2013, bị Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã Đ áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời gian 06 tháng, đều về hành vi "*Đánh người khác*".

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/12/2016; có mặt tại phiên tòa.

2. Dương Hiển H, sinh năm 1987; trú tại: thôn C, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: thợ chụp ảnh; con ông Dương Hiển H và bà Nguyễn Thị T; tiền án, tiền sự: không.

Nhân thân: Ngày 18/01/2007 bị Tòa án nhân dân huyện Đ (*nay là thị xã Đi*) xử phạt 12 tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*", nhưng cho hưởng án treo.

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 22/12/2016, ngày 10/01/2017 thay đổi biện pháp ngăn chặn cho bảo lĩnh; có mặt tại phiên tòa.

3. Trương Xuân T (*tên gọi khác: **N***), sinh năm 1995; trú tại: thôn C, xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam; trình độ văn hóa: 9/12; nghề nghiệp: không; con ông Trương Xuân P và bà Đỗ Thị S; tiền án, tiền sự: không;

Nhân thân:

- Ngày 08/5/2013 có hành vi đánh người khác bị Công an xã Đ, thị xã Đ ra Quyết định xử phạt hành chính với số tiền 750.000 đồng.

- Ngày 20/11/2013 có hành vi dùng gạch đá đập phá tài sản của người khác, Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã Đ ra Quyết định áp dụng biện pháp giáo dục tại xã trong thời hạn 06 tháng.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Đ và bản án hình sự sơ thẩm của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam thì nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 30 phút ngày 21/10/2016, Dương Hiển Đ, Dương Hiển H, Trương Xuân T cùng với một số người khác tổ chức nhậu cùng nhau. Đến khoảng 23 giờ, Dương Hiển Đ kể cho cả nhóm nghe chuyện cách đây một tháng, Đ bị hai người có tên thường gọi là S và S đánh. Trong lúc nhậu, Đ nói với cả nhóm "*chút nữa lên nhà tìm anh em S, S đánh trả thù cho ta*". Nghe Đ nói vậy, tất cả những người đang ngồi nhậu đồng ý và bàn bạc đi tìm hung khí, rồi thống nhất ai có hung khí gì thì tự chuẩn bị. Sau khi thống nhất, Đ nói với cả nhóm "*nhà tao có mấy con dao để ta về lấy chuẩn bị*", tiếp đến H nói "*phía sau nhà tao có mấy cây tuýp sắt làm giàn phong lan và hồ cá còn dư, ai rãnh thì chạy về lấy*". Nghe H nói vậy, H đứng dậy chạy đến nhà của H lấy 01 con dao cán gỗ dài 30 cm, 01 đèn pin màu đen dài 25cm rồi đi sang phía sau nhà H lấy thêm 06 cây tuýp sắt, sau đó H bó tất cả các cây tuýp sắt lại và mang lên nghĩa địa nơi cả nhóm đang nhậu. Tiếp đến Đ về nhà mình lấy một con dao lỡ, 02 con dao tự chế. Khi đã chuẩn bị xong hung khí, cả nhóm tiếp tục nhậu đến 00 giờ ngày 22/10/2016 thì Đ nói với cả nhóm "*đi sớm về ngủ*" (ý của Đ là nói cả nhóm đi đánh anh em nhà S, S) thì được cả nhóm đồng ý. Lúc này, cả nhóm chia nhau hung khí chuẩn bị sẵn, một số đối tượng không có hung khí thì nhặt đá, gạch để mang theo. Cả nhóm điều khiển xe mô tô chạy lên chợ P, xã Đ thì dừng lại và dựng xe sát vào chợ, tất cả cho xe quay về hướng Đ để tiện cho việc tẩu thoát. Tại đây, H phân công Văn L, Hải cầm 02 cây tuýp sắt đứng bên ngoài chợ giữ xe còn cả nhóm đi vào tìm nhà của anh em S, S để đánh. Tiếp đến Đ có nói "*xí ai vào thì vào, ai không vào thì đứng ngoài, nếu có thanh niên xóm P ùa ra thì không ai được bỏ chạy vì nếu chạy ai rơi rớt lại thì sẽ bị đánh*", nghe Đ nói vậy thì cả nhóm thống nhất. Sau đó, cả nhóm cầm hung khí đi bộ theo Đ tìm đến nhà S, S để đánh, khi Đ dẫn cả nhóm đi đến trước nhà của bà Đoàn Thị T, Đ nghĩ nhà bà T là nhà của S, S nên dừng lại chỉ tay vào nhà. Lúc này, Đ, H, H và H đi thẳng vào nhà bà T. H đi vào nhà, mở cửa trước rọi đèn pin vào bên trong phòng khách thì thấy Trần Kim H đang nằm trên giường, H cầm xà beng xông vào vị trí đầu cạnh giường đánh mạnh vào người anh H. Tiếp đến H, Đ, H cầm hung khí xông vào chém liên tục vào người anh H, lúc này anh Trần Kim H (*em ruột của H*)

đang ngủ phía nhà dưới nghe đánh nhau nên cầm một thanh tre dài 1,5 m chạy lên giằng co với Nguyễn Thế H. Thấy vậy, C, H giật 01 con dao trên tay Đ chém hai nhát trúng vào tay phải và tay trái của anh Trần Kim H, Kim H bỏ chạy xuống phía nhà dưới để trốn. Lúc này bà T (*mẹ ruột của H, H*) thức dậy thấy H và H bị thương nên la làng, Đ và cả nhóm chạy ra xe tẩu thoát. Anh Trần Kim H, Trần Kim H được người dân đưa đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện đa khoa khu vực Bắc Quảng Nam đến ngày 31/10/2016 thì xuất viện.

Căn cứ Bản giám định thương tích số 321/GĐTT.16 và Bản giám định thương tích số 322/GĐTT.16 ngày 14/11/2016 của Trung tâm pháp y tỉnh Quảng Nam xác định tỷ lệ thương tích của anh Trần Kim H là 30 %, Trần Kim H là 14%.

Với nội dung vụ án như trên, tại bản án hình sự sơ thẩm số **47**/2017/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Đ đã quyết định: Tuyên bố bị cáo Dương Hiển Đ, Dương Hiển H, Trương Xuân Th và các đồng phạm phạm tội: "*Cố ý gây thương tích*".

- Áp dụng: khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điểm n khoản 1 Điều 48 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2009*); Nghị quyết 144/2016/QH13, ngày 29/6/2016 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Dương Hiển Đ 03** (*Ba*) năm **06** (*Sáu*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giam (*ngày 22/12/2016*).

- Áp dụng: khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2009*); Nghị quyết 144/2016/QH13, ngày 29/6/2016 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134, điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Dương Hiển H 02** (*Hai*) năm **06** (*Sáu*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án, được trừ thời gian tạm giam trước là 20 ngày (*từ ngày 22/12/2016 đến ngày 10/01/2017*).

- Áp dụng: khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 1999 (*được sửa đổi, bổ sung năm 2009*); Nghị quyết 144/2016/QH13, ngày 29/6/2016 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Trương Xuân Th 01** (*Một*) năm **06** (*Sáu*) tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Tòa án cấp sơ thẩm còn quyết định về phần hình phạt đối với các bị cáo khác, về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 23/8/2017; 25/8/2017 và ngày 27/8/2017, các bị cáo Dương Hiển Đ, Dương Hiển H và Trương Xuân T kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Quảng Nam có quan điểm về giải quyết vụ án: Các bị cáo đã có hành vi vô cớ và dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại Trần Kim H với tỷ lệ 30% và

Trần Kim H với tỷ lệ 14%, nên bị Tòa án cấp sơ thẩm kết án và xử phạt bị cáo Dương Hiển Đ 42 tháng tù, Dương Hiển H 30 tháng tù và Trương Xuân T 18 tháng tù về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng pháp luật. Trước khi xét xử phúc thẩm, bị cáo Đ có đơn xin rút kháng cáo; đề nghị Hội đồng xét xử căn cứ khoản 2 Điều 238 Bộ luật tố tụng Hình sự để đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo Dương Hiển Đ. Đối với bị cáo Dương Hiển H là người thực hành tích cực, sau khi xét xử sơ thẩm bị cáo tự nguyện khắc phục thêm số tiền 5.000.000 đồng và những người bị hại có đơn yêu cầu xem xét khoan hồng; do phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Hiển H, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giữ nguyên mức án của Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên, áp dụng thêm Điều 60 Bộ luật hình sự, ấn định thời gian thử thách và giao các bị cáo H về chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát giáo dục. Đối với bị cáo Trương Xuân T, mặt dù phát sinh tình tiết mới là đã khắc phục xong thiệt hại, nhưng có nhân thân xấu, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm về hình phạt.

Các bị cáo không tranh luận, xin được sự khoan hồng của Nhà nước.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa phúc thẩm, căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Về thủ tục tố tụng: Sau khi xét xử sơ thẩm, các bị cáo có đơn kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và trong hạn luật định theo đúng quy định tại các Điều 231, 233, 234 của Bộ luật tố tụng Hình sự nên kháng cáo của các bị cáo là hợp pháp.

Về nội dung vụ án: Tại các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm các bị cáo Dương Hiển H và Trương Xuân T khai nhận: Do đã có men rượu và nghe theo lời của bị cáo Dương Hiển Đ nên vào khoảng 00 giờ 30 phút ngày 22/10/2016, tại nhà bà Trần Thị T, các bị cáo đã có hành vi giúp sức và cùng với những đối tượng khác đã có hành vi vô cớ, dùng hung khí nguy hiểm đánh gây thương tích nặng đối với anh Trần Kim H và Trần Kim H. Các bị cáo rất hối hận, xin được sự khoan hồng của Nhà nước để sữa chữa, phấn đấu làm công dân tốt, có ích.

Xét lời khai nhận tội của các bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, kết luận giám định thương tích và các tài liệu, chứng cứ được cơ quan điều tra chứng minh có tại hồ sơ vụ án; Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Tuy không có mâu thuẫn gì với nhau, nhưng các bị cáo Dương Hiển H, Trương Xuân T và các đồng phạm đã có hành vi vô cớ và dùng hung khí nguy hiểm gây thương tích cho người bị hại Trần Kim H với tỷ lệ 30% và Trần Kim H với tỷ lệ 14%, nên bản án hình sự sơ thẩm số **47**/2017/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam đã kết án các bị cáo về tội "*Cố ý gây thương tích*" theo quy định tại khoản 2 Điều 104 của Bộ luật Hình sự là có căn cứ pháp luật.

Trước khi xét xử phúc thẩm, bị cáo Dương Hiển Đ đã có đơn rút toàn bộ nội dung kháng cáo nên Hội đồng xét xử đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với bị cáo theo quy định tại khoản 2 Điều 238 Bộ luật tố tụng Hình sự.

Xét kháng cáo của các bị cáo Dương Hiển H, Trương Xuân T thì thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đánh giá đúng tính chất của vụ án, mức độ và hậu quả do hành vi

phạm tội gây ra; áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò, nhân thân để làm căn cứ xử phạt bị cáo Dương Hiển H 30 tháng tù và Trương Xuân T 18 tháng tù là có căn cứ và phù hợp. Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo Dương Hiển H có xác nhận của chính quyền địa phương là có hoàn cảnh gia đình khó khăn, vợ mới sinh con nhỏ, các bị hại anh Trần Kim H, Trần Kim H có đơn xin khoan hồng cho bị cáo. Bị cáo Trương Xuân Th đã nộp bồi thường xong số tiền 7.702.921 đồng cho các bị hại. Xét bị cáo Dương Hiển H là người giữ vai trò giúp sức, thực hành tích cực, trực tiếp gây thương tích bị hại Trần Kim H; bị cáo Trương Xuân T giữ vai trò giúp sức, thứ yếu, không trực tiếp gây thương tích cho các bị hại; mặc dù các bị cáo có nhân thân không tốt nhưng đối chiếu với Nghị quyết số 01/ NQ-HĐTP ngày 06/11/2013 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao thì chưa thật sự cần thiết phải cách ly các bị cáo ra ngoài xã hội mà giao về chính quyền địa phương nơi cư trú giám sát, giáo dục là phù hợp. Do phát sinh tình tiết giảm nhẹ mới, không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nơi cư trú cụ thể và rõ ràng nên có cơ sở chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Dương Hiển H, Trương Xuân T, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt theo hướng giữ nguyên mức hình phạt mà Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên đối với từng bị cáo và áp dụng thêm Điều 60 Bộ luật Hình sự cho các bị cáo được hưởng án treo, thể hiện sự khoan hồng của Nhà nước đối với người phạm tội.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ khoản 2 Điều 238; điểm b khoản 2 Điều 248; điểm đ khoản 1 Điều 249 của Bộ luật tố tụng Hình sự.

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Đình chỉ xét xử phúc thẩm đối với kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt của bị cáo **Dương Hiển Đ**, bản án hình sự sơ thẩm số **47**/2017/HSST ngày 18/8/2017 của Tòa án nhân dân thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam đối với bị cáo đã có hiệu lực pháp luật.

[2] Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Dương Hiển H và Trương Xuân T, sửa bản án sơ thẩm về hình phạt.

- Áp dụng: khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 144/2016/QH13 ngày 29/6/2016 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134, điểm x khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Dương Hiển H 30** (*Ba mươi*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **05** (*Năm*) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (27/11/2017).

- Áp dụng: khoản 2 Điều 104; điểm b, p khoản 1 Điều 46; Điều 47 và Điều 60 của Bộ luật Hình sự năm 1999; Nghị quyết 144/2016/QH13, ngày 29/6/2016 của Quốc Hội và khoản 3 Điều 7, khoản 2 Điều 134 của Bộ luật Hình sự năm 2015.

Xử phạt: Bị cáo **Trương Xuân T 18** (*Mười tám*) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là **03** (*Ba*) năm, tính từ ngày tuyên án phúc thẩm (27/11/2017).

Giao bị cáo Dương Hiển H và Trương Xuân T về Ủy ban nhân dân xã Đ, thị xã Đ, tỉnh Quảng Nam để có trách nhiệm giám sát giáo dục các bị cáo trong thời gian thử thách. Trong trường hợp, người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

Các bị cáo đều bị kết án về tội "*Cố ý gây thương tích*".

Các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án hình sự phúc thẩm có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày tuyên án 27/11/2017.

Nơi nhận:
- Các cơ quan tiến hành TT;
- Người tham gia TT;
- Phòng PV 27 CA Q.Nam;
- P.HSNV Sở tư pháp Q Nam;
- Lưu hồ sơ vụ án;
- Lưu Tòa hình sự.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Trần Thế Cẩm